



CHỦNG NGỪA

▼ Nội trú

▼ NT 2019 (không có câu nào)

▼ NT 2020

▼ 1

Nói về đáp ứng miễn dịch thích ứng: có trí nhớ miễn dịch

vaccin nào k có trí nhớ miễn dịch:

a. thủy đậu

b. polysaccharide

5. Đặc điểm miễn dịch thích ứng, chọn câu sai

A. Là bẩm sinh

B. Cần thời gian mới đáp ứng

C. ...

D.

78. Phát biểu đúng về miễn dịch thích ứng

a. Còn gọi là miễn dịch không đặc hiệu

b. Cần thời gian để tạo đáp ứng với tác nhân gây bệnh

c. Là hàng rào bảo vệ thứ nhất của cơ thể

d. Không tạo được trí nhớ miễn dịch

▼ 2

1. Bé 4 tháng, mới dùng IVIG 1 tháng, hỏi hiện tại có thể dùng vaccin nào

- A - Rota
- B - Cúm
- C - Sởi
- D - Thủy đậu

Trẻ 4 tháng, mới dùng IVIG, có chỉ định tiêm vaccine nào: rota/ cúm/ thủy đậu/ sởi

79. Cho tình huống bé vừa xài Ig cách 1 tháng. Hiện tại bé có thể tiêm được vaccine nào

- a. Sởi
- b. Thủy đậu
- c. Rota
- d. Cúm

▼ 3

80. Bé 7 tháng tuổi đã tiêm được lao viêm gan, mấy vaccin có trong 6/1 tháng 2 3 4 đó, hiện tại có thể tiêm vaccine nào? đáp án có cúm, còn lại quên mất tiêu rồi

▼ 4

Trẻ 23 tháng, đã tiêm combi5 3 lần, hôm nay tiêm gì: viêm não nhật bản/ combi5 lần 4/ phế cầu cộng hợp/

bé 23 tháng: đã tiêm 6 trong 1 đủ 3 liều, chưa tiêm phế cầu, đã tiêm cúm lần này vô hỏi tiêm gì:

- a. phế cầu cộng hợp
- b. combine 5 (5 trong 1)

2. Bé 23 tháng, tiêm đầy đủ lao b, VMNB lúc 13 tháng. Bây giờ tiêm gì được

- A - VMNB
- B - Thương hàn
- C - Combe FIVE
- D - Phế Cầu polysacca

81. Bé 23 tháng đã tiêm 2 mũi VNNB cho tháng thứ mấy đó quên rồi, 3 mũi DPT, tiêm đủ VgB rồi, lao rồi, đủ sởi luôn rồi, tiêm 6 trong 1 được 3 mũi. Hiện tại nên tiêm mũi nào

- a. VNNB
- b. Phế cầu cộng hợp
- c. Combifive
- d. Thương hàn

▼ 5

Vaccine nào ko có trí nhớ miễn dịch: polysaccharid

3. Vaccin nào ko có miễn dịch trí nhớ

A - Phế cầu polysaccharide
B - BH HG UV
C -...

82. Loại vaccine nào không tạo được tế bào nhớ

a. Phế cầu Polysaccharide

b.

▼ 6

Thuốc đầu tiên xử trí shock phản vệ: adrenalin

▼ TN

▼ TN Y15

▼ 1

52. Bé trai 14 tháng, được mẹ đưa đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sinh; VGSVB-Hib-bạch hầu-ho gà-uốn ván-bại liệt 3 lần vào lúc 2, 4 và 6 tháng tuổi; sởi lúc 9 tháng. Loại vắc xin tiêm cho trẻ hôm nay là gì?

A. Sởi-quai bị-rubella

B. Thủy đậu

C. Phế cầu dạng polysaccharide

D. Vắc xin 5 trong 1 – Combe Five

▼ LT Y4

▼ Y15

▼ 2019_Y15_[KN]_Y4 DOT 2 2019

▼ 1

- 6 tháng tiêm đủ lao viêm gan B, BC, ho gà, uốn ván, Hib, bại liệt: lần này hỏi gì trước tiên (dị ứng trứng gà, dùng corti, (các câu hỏi trong sàng lọc trước tiêm)

▼ 2

- 8 tháng: ???

▼ 3

- 14 tháng tiêm đủ như trên thêm 9 tháng tiêm 1 sởi: giờ tiêm gì (viêm não Nhật Bản, MRR, thương hàn, ...) chắc VNNB :v 9 tháng tiêm sởi r thì đợi 18 tháng tiêm MMR luôn

▼ 4

- biến chứng co giật thường gặp ở vaccin nào? Ho gà :v

▼ 5

- Pneumo 23 tiêm được ở tuổi nào (đáp án 24 tháng) okie

▼ YHDP 1.2018

▼ 1

Câu 13: Yếu tố nào sau đây không phải là chống chỉ định của chủng ngừa:

- A. Các bệnh cấp tính nặng cần nhập viện.
- ☒ B. Suy dinh dưỡng.
- C. Ung thư.
- D. Suy giảm miễn dịch.
- E. Đã dùng corticoide với liều cao trên 2 tuần.

▼ 2

E. Đã dùng corticoide với liều cao trên 2 tuần.

Câu 14. Chọn câu SAI về phòng ngừa biến chứng khi chủng ngừa:

- A. Khử trùng kỹ y cụ, vùng da nơi chích để tránh áp xe, nhiễm trùng.
- B. Chọn các loại vaccin được sản xuất tốt.
- C. Bảo quản vaccin đúng kỹ thuật thường từ $+2^{\circ}\text{C} \rightarrow +8^{\circ}\text{C}$.
- D. Khám sức khỏe để tìm các trường hợp có các bệnh chống chỉ định chủng ngừa.
- ☒ E. Các vaccin có chứa Aluminium Hydroxyde, dầu khoáng chất nên chích nông để tránh áp xe vô trùng

▼ 3

Câu 15: Một bà mẹ bé bé tra 8 tháng tuổi đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sanh; VGSVB – Hib- bạch hầu- ho gà – uốn ván- bại liệt 2 lần vào lúc 2 và 3 tháng tuổi. CHỌN CÂU ĐÚNG NHẤT về tình huống này:

- A. Bác sĩ sẽ cho chủng ngừa lại từ đầu theo lịch vì bé đến trễ hẹn.
- B. Chủng ngừa nhắc lại Engerix cho trẻ.
- ☒ C. Chủng ngừa vacin 6 trong 1 - Infanrix cho trẻ.
- D. Chủng ngừa thủy đậu cho trẻ.
- E. Chủng ngừa cúm cho trẻ.

Nhắc lại mũi 6/1 chích lúc trẻ < 2 tuổi

Note Tiêm Chủng anh Nguyễn Phúc

▼ 4

Câu 16. Một bà mẹ bé trai 12 tháng tuổi đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sinh; VGSVB – Hib- bạch hầu- ho gà – uốn ván- bại liệt 3 lần vào lúc 2,4 và 6 tháng tuổi; **ở lúc 9 tháng**. Loại vaccine tiêm cho trẻ hôm nay :

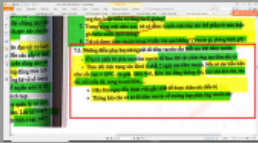
- | | |
|-------------------|---------------------|
| A. Typhim Vi | thương hàn |
| B. MMR | sởi quai bị rubella |
| C. Varivax | thủy đậu |
| D. Pneumo 23 | phế cầu |
| E. Quinvaxem | 6/1 |

▼ YHCT 21.3.2018

▼ 1

Câu 15: Thời gian bắt buộc bé phải ở lại theo dõi sau chủng ngừa ở Việt Nam hiện nay là:

A. 10 phút.
B. 20 phút.
C. 30 phút.
D. 60 phút.
E. 90 phút



▼ 2

Câu 16: Lứa tuổi thường kiểm tra sẹo BCG để đánh giá hiệu quả sau chủng ngừa lao là

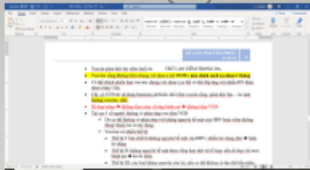
A. 1 tháng
B. 2 tháng
C. 4 tháng
D. 6 tháng
E. 8 tháng

Trang 3

▼ 3

Câu 17: Dị ứng nào cần hỏi trước khi tiêm ngừa vacin Cúm cho trẻ là

A. Thuốc
B. Trứng
C. Thịt bò
D. Sữa
E. Tôm

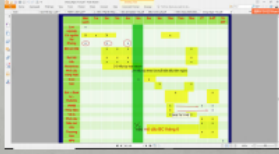


▼ 4

E. Tôm

Câu 18: Một bà mẹ bé trai 12 tháng tuổi đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sinh; VGSVB – Hib- bạch hầu- ho gà – uốn ván- bại liệt 3 lần vào lúc 2,4 và 6 tháng tuổi; sởi lúc 9 tháng. Loại vaccine tiêm cho trẻ hôm nay :

A. Thương hàn
 B. Sởi quai bị rubella
 C. Thủy đậu
 D. Pneumo 23
 E. Quinvaxem



Slide tiêm chủng của BS Luân Y15

▼ YHDP 13

▼ 1

11. Lứa tuổi nào sau đây phù hợp cho tiêm ngừa pneumo23.

- A 9T. B 6T. C 24T. D 12T.

▼ 2

Câu 20. Biểu chứng co giật thường gặp nhất khi tiêm ngừa vaccin nào sau đây?

A. Vaxigrip

B. Synflorix

C. Pentaxim

D. Engerix

▼ Y17

▼ Y17 đợt 3.

▼ 1

5. Vaccin nào sau đây không nằm trong vaccin 5 trong 1: (à phải nói luôn mấy cái vaccin BM toàn đề tên biệt được không thôi)

A. Sởi

B. HiB

C. Viêm gan B

D. Bạch hầu

▼ 2

6 tháng tuổi, đã được tiêm 1 mũi lúc sơ sinh, đã được tiêm 2 mũi 5 trong 1 vào tháng 2 và tháng 3, sau đó bé bị cảm cúm sốt... hôm nay đến để tư vấn tiêm chủng, vaccin nào sẽ tiêm cho bé? (2 câu na ná nhau, kiểu cho mấy cái liều tiêm trc đó rồi, xong đợt này đến hỏi tiêm gì?)

- A. HiB
- B. Viêm gan B
- C. Sởi
- D. 5 trong 1

▼ 3

12. Trong vaccin, người ta bổ thêm chất gì vào để vaccin không bị bội nhiễm?

Neomycin.

▼ NHI ĐỢT 4 Y17

▼ 1

Tiêm ngừa học thêm tên thương mại của những vaccin

▼ 2

1. Miễn dịch tự nhiên chủ động:

Kháng thể từ mẹ truyền qua con

Tiêm vaccin thủy đậu

Nhiễm thủy đậu

Tiêm trực tiếp kháng thể

▼ 3

2. TB nào không thuộc hệ thống miễn dịch tự nhiên

Tb B

Tb T

NK cell

Effector cell

▼ 4

3. Sau khi tiêm vaccin thành phần miễn dịch xuất hiện đầu tiên

IgE

IgM

IgG

IgD

▼ 5

4. Vaccin 5 trong 1 không có

VG B

Cúm

Hib

Ho gà

▼ 6

5. 16 tuổi vaccin gì tiêm được

Tetra..

Hix..

Infram..

D, Aceys..

▼ 7

6. TCMR, tháng 4 bé chích vaccin gì

▼ THLS cuối đợt nhi

▼ Câu-hỏi-lâm-sàng-cuối-đợt-Y6 2020-07-21 at 7.00.49 PM

▼ 1

Một bà mẹ mang 1 bé trai 4 tháng đến khám tại phòng khám trẻ em lành mạnh để chủng ngừa. Đây là lần đầu tiên trẻ được đưa đến khám ở đây. Các vấn đề bệnh sử cần quan tâm khi thăm khám trẻ lần này là gì?

Trả lời

Các vấn đề về bệnh sử cần quan tâm:

- Lý do đến khám hiện tại.
- Hoàn cảnh gia đình, môi trường sống.
- Tiền căn gia đình.
- Tiền căn sản khoa, khi sinh, sơ sinh.
- Phát triển tâm vận.
- Tăng trưởng chiều cao, cân nặng.
- Sử dụng nước có Flour, vệ sinh răng miệng.
- Chế độ dinh dưỡng.
- Phát triển thính lực, giao tiếp, ngôn ngữ.
- Dị ứng.
- Chủng ngừa.
- Bệnh tật và tai nạn.
- Bệnh lây nhiễm.
- Nhập viện.
- Thói quen.
- Lạm dụng/bạo hành.
- Trẻ vị thành niên: thái độ/hành vi nguy cơ.

▼ 2

Một bà mẹ mang một bé trai 4 tháng đến khám tại phòng khám trẻ lành mạnh để chủng ngừa. trẻ sinh tại bệnh viện quận. sau sinh trẻ được tiêm ngừa lao và vitamin K, lúc 2 tháng trẻ có tiêm ngừa một mũi 5 trong 1 và uống ngừa sabin tại trạm xa phường. lúc 3 tháng tuổi trẻ không có tiêm ngừa

1. Những câu hỏi đặt ra cho bà mẹ cần chuẩn bị để có thể trả lời cho bác sĩ khám sàng lọc trước khi chỉ định tiêm chủng.
2. Trẻ hoàn toàn khỏe mạnh và không có chống chỉ định chủng ngừa, loại vaccine nào sẽ được tiêm cho bé lần này

Trả lời



1. Những câu hỏi cần đặt ra:
 - Hôm nay trẻ có bị bệnh gì không.
 - Trẻ có bị phản ứng nặng sau những lần tiêm chủng vaccine trước đây không.
 - Trẻ có dị ứng với thuốc, thức ăn hay vaccine không.
 - Trẻ có bị ung thư, bệnh bạch cầu, AIDS hay bất cứ rối loạn hệ thống miễn dịch nào không.
 - Trong vòng 3 tháng qua trẻ có được điều trị với corticoid kéo dài, hay thuốc điều trị ung thư, xạ trị bằng tia X không.
 - Trong vòng 1 năm qua, trẻ có được truyền máu hay các chế phẩm từ máu hoặc globulin miễn dịch không.
 - Trẻ có được tiêm vaccine trong 4 tuần vừa qua không (vaccine gì, phòng bệnh gì).
2. Vaccine tiêm cho bé:
 - Vaccine bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, viêm gan B, Hib (6 trong 1).

▼ 3

Một bà mẹ mang một bé trai 4 tháng đến khám tại phòng khám trẻ em lành mạnh để chủng ngừa. Sau khi khám sàng lọc và tư vấn, bác sĩ cho chỉ định tiêm 1 liều vaccine 5 trong 1 (pentaxim) và 1 liều VGSV B (Engerix).

1. Vị trí và cách tiêm vaccine 5 trong 1 (pentaxim) và VGSV B (Engerix).
 2. Những điều phụ huynh/người đi tiêm vaccine cần biết sau khi tiêm vaccin.
 3. Trình bày các chống chỉ định tiêm chủng chung cho các loại vaccin.
-
1. Vị trí và cách tiêm của vaccine 5 trong 1 (pentaxim) và VGSV B (Engerix):
 - Vaccin 5 trong 1 (pentaxim) tiêm bắp mặt ngoài giữa đùi.
 - VGSV B (Engerix) tiêm bắp phía trên cánh tay trái.
 2. Những điều cần lưu ý sau tiêm:
 - Ở lại ít nhất 30 phút sau tiêm vaccin để theo dõi các phản ứng sau tiêm.
 - Theo dõi tình trạng sức khỏe ít nhất 2 ngày sau tiêm vaccin các triệu chứng sau: sốt cao > 39°C, co giật, khóc thét, khóc dai dẳng không dứt, khô khè, khó thở, tím tái, nổi mẩn đỏ, sưng to nơi tiêm.
 - Nếu có các biểu hiện trên:
 - o Hãy đưa ngay đến bệnh viện gần nhất để được chăm sóc điều trị.
 - o Thông báo cho cơ sở đã tiêm vaccin về trường hợp phản ứng vaccin này.
 3. Các chống chỉ định tiêm chủng chung cho các loại vaccin:
 - Trẻ có tiền sử sốc hoặc phản ứng nặng sau tiêm chủng vaccin lần trước như: sốt cao trên 39°C kèm co giật hoặc dấu hiệu não/màng não, tím tái, khó thở.
 - Trẻ có tình trạng suy chức năng các cơ quan (như suy hô hấp, suy tuần hoàn, suy tim, suy thận, suy gan ...).
 - Trẻ suy giảm miễn dịch (HIV/AIDS, bệnh suy giảm miễn dịch bẩm sinh) chống chỉ định tiêm chủng các loại vaccin sống.
 - Các trường hợp chống chỉ định khác theo hướng dẫn của nhà sản xuất đối với từng loại vaccin.

▼ 4

Một bà mẹ mang một bé trai 10 tháng đến khám tại phòng khám trẻ lành mạnh để chủng ngừa. trẻ đã được tiêm ngừa lao và viêm gan lúc mới sinh, Quinvaxem và Polyvac lúc 2 và 4 tháng.

1. Trình bày các bệnh có thể tiêm ngừa ngày hôm nay.
2. Trình bày các vaccin có thể tiêm được ngày hôm nay.
3. Vị trí và cách tiêm các loại vaccin trả lời trong câu 2.

1. Các bệnh có thể tiêm ngừa ngày hôm nay: VGSVB, bạch hầu – ho gà – uồng ván, Hib, bại liệt, phế cầu, cúm, sởi.
2. Các vaccin có thể tiêm được ngày hôm nay: Quinvaxem và Polyvac/Pentaxim và Engerix hoặc Infanrix, Synflorix, Vaxigrip, Rouvax.
3. Vị trí và cách tiêm các loại vaccin trả lời câu 2:
 - Quinvaxem và Polyvac/Pentaxim và Engerix hoặc Infanrix → tiêm bắp mặt ngoài giữa đùi.
 - Synflorix → tiêm bắp mặt ngoài giữa đùi.
 - Vaxigrip: tiêm bắp mặt ngoài giữa đùi.
 - Rouvax: tiêm dưới da ở 1/3 trên cánh tay.

▼ 5

Một bà mẹ mang một bé trai 15 tháng đến khám tại phòng khám trẻ lành mạnh để chủng ngừa. trẻ đã tiêm ngừa lao và viêm gan lúc mới sinh, Quinvaxem và Polyvac lúc 2, 3, 4 tháng. Vaxigrip lúc 7 tháng và Rouvax lúc 9 tháng.

1. Trình bày các bệnh có thể tiêm ngừa ngày hôm nay.
 - Sởi – quai bị - rubella.
 - Viêm não nhật bản.
 - Thủy đậu.
 - Viêm gan A.
 - Phế cầu.
 - Cúm.
2. Trình bày các vaccin có thể tiêm được ngày hôm nay
 - MMR/ROR.
 - JEV 0.5 mL.
 - Varivax/Varilrix.
 - Avaxim 80.
 - Synflorix.
 - Vaxigrip 0.25 mL.

3. Vị trí tiêm các loại vaccin trả lời trong câu 2.
 - MMR/ROR → 1/3 trên cánh tay.
 - JEV 0.5 mL → 1/3 trên cánh tay.
 - Varivax/Varilrix → 1/3 trên cánh tay.
 - Avaxim 80 → mặt ngoài giữa đùi.
 - Synflorix → mặt ngoài giữa đùi.
 - Vaxigrip 0.25 mL → mặt ngoài giữa đùi.

▼ 6

Một bà mẹ mang một bé trai 26 tháng đến khám tại phòng khám trẻ lành mạnh để chủng ngừa. Trẻ đã được tiêm ngừa lao và viêm gan lúc mới sinh, Quinvaxem và Polyvac lúc 2, 3, 4 tháng, Vaxigrip lúc 7 tháng và Rouvax lúc 9 tháng, MMR lúc 13 tháng, Varivax lúc 14 tháng, Pentaxim lúc 18 tháng

1. Trình bày các bệnh có thể tiêm ngừa ngày hôm nay.
2. Trình bày các vaccine có thể tiêm được ngày hôm nay.
3. Vị trí tiêm các loại vaccin trả lời trong câu 2.

Trả lời

▼ 7

1. Các bệnh có thể tiêm ngừa hôm nay: viêm não nhật bản, viêm gan A, phế cầu, cúm, não mô cầu, thương hàn.
2. Các vaccine có thể tiêm hôm nay:
 - IEV 0.5ml.
 - Avaxim 80.
 - Synflorix/Pneumo 23.
 - Vaxigrip 0.25ml.
 - Menigo A – C.
 - Typhim.
3. Vị trí tiêm các loại vaccine đã nêu trong câu 2:
 - IEV 0.5ml → 1/3 trên cánh tay.
 - Avaxim 80 → 1/3 trên cánh tay.
 - Synflorix/Pneumo 23 → 1/3 trên cánh tay.
 - Vaxigrip 0.25ml → 1/3 trên cánh tay.
 - Menigo A – C → 1/3 trên cánh tay.
 - Typhim → 1/3 trên cánh tay.

▼ 8

1. Những điều phụ huynh/người đi tiêm vaccin cần biết sau khi tiêm vaccin
2. Trình bày các chống chỉ định tiêm chủng chung cho các loại vaccin.
3. Trình bày các trường hợp tạm hoãn tiêm chủng

1. Những điều cần lưu ý sau tiêm:
 - Ở lại ít nhất 30 phút sau tiêm vaccin để theo dõi các phản ứng sau tiêm.
 - Theo dõi tình trạng sức khỏe ít nhất 2 ngày sau tiêm vaccin các triệu chứng sau: sốt cao > 39°C, co giật, khóc thét, khóc dai dẳng không dứt, khó khê, khó thở, tím tái, nổi mẩn đỏ, sưng to nơi tiêm.
 - Nếu có các biểu hiện trên:
 - o Hãy đưa ngay đến bệnh viện gần nhất để được chăm sóc điều trị.
 - o Thông báo cho cơ sở đã tiêm vaccin về trường hợp phản ứng vaccin này
2. Các chống chỉ định tiêm chủng chung cho các loại vaccin:
 - Trẻ có tiền sử sốc hoặc phản ứng nặng sau tiêm chủng vaccin lần trước như: sốt cao trên 39°C kèm co giật hoặc dấu hiệu não/màng não, tím tái, khó thở.
 - Trẻ có tình trạng suy chức năng các cơ quan (như suy hô hấp, suy tuần hoàn, suy tim, suy thận, suy gan ...).
 - Trẻ suy giảm miễn dịch (HIV/AIDS, bệnh suy giảm miễn dịch bẩm sinh) chống chỉ định tiêm chủng các loại vaccin sống.
 - Các trường hợp chống chỉ định khác theo hướng dẫn của nhà sản xuất đối với từng loại vaccin
3. Các trường hợp tạm hoãn tiêm chủng:
 - Trẻ mắc các bệnh cấp tính, đặc biệt là bệnh nhiễm trùng.
 - Trẻ sốt $\geq 37.5^{\circ}\text{C}$ hoặc hạ thân nhiệt $\leq 35.5^{\circ}\text{C}$ (đo nhiệt độ tại nách).
 - Trẻ mới dùng các sản phẩm globulin miễn dịch trong vòng 3 tháng trừ trường hợp trẻ đang sử dụng globulin miễn dịch điều trị viêm gan.
 - Trẻ đang hoặc mới kết thúc liệu điều trị corticoid uống/tiêm trong vòng 14 ngày.
 - Trẻ sơ sinh có cân nặng dưới 2.000 gam.
- Các trường hợp tạm hoãn tiêm chủng khác theo hướng dẫn của nhà sản xuất đối với từng loại vaccine.

▼ Sau ĐH

▼ Thạc sĩ

▼ Thạc sĩ nhi 2020

▼ 1

72) Vaccin tạo trí nhớ miễn dịch kém:

- A. Uốn ván
- B. Thủy đậu
- C. Sởi
- D. Viêm não nhật bản

▼ 2

73) Bé nam 23m, đã tiêm 5 trong 1 lúc 2,3,4 tháng, tiêm viêm não nhật bản 2 mũi lúc 14 tháng, giờ tiêm chủng gì

A. Chủng ngừa polysaccharid cộng hợp

B. Vnnb

C. Chích nhắc vacxin 5 trong 1

D. Não mô cầu A-C

▼ 3

74) Chủng ngừa nào ko hiệu quả nhất:

A. Lao

B. Bạch hầu

C. Ho gà

D. Uốn ván

▼ 4

75) Miễn dịch tự nhiên trong chủng ngừa:

A. Đại thực bào

B. CD4

C. CD8

▼ 5

76) Chủng ngừa nào sau đây có miễn dịch thụ động tự nhiên: Kháng thể từ mẹ truyền sang

▼ 6

77) Bé 18w cần tiêm vacxin gì:

A. VGB

B. phế cầu cộng hợp

C. rota

D. 5 trong 1

▼ Theo khoa

[https://onedrive.live.com/?
cid=76EF06A10F3F7E0F&id=76EF06A10F3F7E0F!31935&parId=76EF06A10F3F7E0F!31677&o=OneUp](https://onedrive.live.com/?cid=76EF06A10F3F7E0F&id=76EF06A10F3F7E0F!31935&parId=76EF06A10F3F7E0F!31677&o=OneUp)